

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 21/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN - TỈNH QUẢNG NAM**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Hào
+ Bà Hồ Thị Liễu

-Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Đờ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023; tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/HS-ST ngày 14/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS, ngày 7/7/2023 đối với các bị cáo:

1.HỒ VĂN Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/8/2006; tại: huyện P, tỉnh Q; nơi cư trú hiện nay: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Tr(chết) và con bà Hồ Thị B(1976). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Có mặt.*

2.HỒ VĂN VŨ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 21/11/2005; tại: huyện P, tỉnh Q; nơi cư trú hiện nay: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Th (1979) và con bà Hồ Thị T(1985). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; *có mặt.*

***Người bào chữa cho bị cáo HỒ VĂN Q:** Bà Lê Thị Thanh Liên – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

Người giám hộ cho bị cáo HỒ VĂN Q: Bà Hồ Thị Ng(chị ruột bị cáo HỒ VĂN Q); nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; *có mặt.*

***Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Vũ:** Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

Người giám hộ cho bị cáo Hồ Văn Vũ: Bà Hồ Thị Đ(chị ruột bị cáo Hồ Văn Vũ); nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; *có mặt.*

***Bị hại:** Hợp tác xã vận tải ô tô thành phố Huế; địa chỉ trụ sở chính: 07 Nguyễn Thái Học, phường Phú Hội, thành phố Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Sĩ C– Chức vụ: Giám đốc; nơi cư trú: 114 Ngô Đức Kế, phường Thuận Lộc, thành phố Huế; *vắng mặt.*

Người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 60/UQ.HTX ngày 20/6/2023): Ông Nguyễn Văn Tr; nghề nghiệp: Lái xe; nơi cư trú: Khối 6, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; *vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

***Người làm chứng:**

+ Ông Diệp Quốc S; nơi cư trú: Thôn 1, Ea Đar, Ea Kar, Đắk Lắk; *vắng mặt.*

+ Ông Hồ Văn Đ; nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; *vắng mặt.*

+ Ông Hồ Văn V; nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; *vắng mặt.*

+ Ông Hồ Văn Đ; nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q; *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 9/3/2023; HỒ VĂN Q, Hồ Văn Vũ, Hồ Văn V, Hồ Văn Đ và Hồ Văn Đ uống rượu tại nhà Hồ Văn Vũ; sau đó không uống nữa. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ qua nhà ông Hồ Văn Trục để chơi nhưng không gặp. Trên đường về HỒ VĂN Q rủ ném xe thì Hồ Văn Vũ đồng ý, HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ mỗi người lượm một cục đá tại cột biển báo hạn chế tốc độ tại Cổng chào Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q bên trái đường Hồ Chí Minh, HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ đứng tại vị trí này. Khi xe khách giường nằm “Ngọc Thông 1” BKS 75B-008.38 chạy từ hướng Đà Nẵng - Kom Tum đến đoạn Km 1388 + 500

đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận Thôn 2, xã P, huyện S, tỉnh Q thì HỒ VĂN Q dùng tay phải ném cục đá vào xe ô tô khách rồi bỏ chạy thì Hồ Văn Vũ nghe tiếng bể kính xe và ngay lúc đó Hồ Văn Vũ dùng tay phải ném cục đá vào xe ô tô khách cũng nghe tiếng bể kính xe, sau đó cùng bỏ chạy vào thôn 2 xã Phước Năng và ngủ lại tại nhà ông Hồ Văn Tren. Sau khi phát hiện kính xe bị ném thì ông Nguyễn Văn Tr là người điều khiển xe ô tô khách BKS 75B-008.38 dừng xe lại và cùng phụ xe kiểm tra thấy kính số 3 bên hông trái và kính số 4 bên hông phải bị bể và điện báo Công an xã Phước Năng.

Hậu quả xe ô tô khách BKS 75B-008.38 bị bể 02 tấm kính chắn gió khoang hành khách số 3 và số 4 (01 tấm ở vị trí khoang số 3 tính từ trước về sau bên hông trái bên tài và 01 tấm ở vị trí khoang số 4 tính từ trước về sau bên hông phải bên phụ) mỗi tấm kính có kích thước 2,05m x 1,45m.

Tại kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐG, ngày 5/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phước Sơn kết luận: 02 (hai) tấm kính chắn gió khoang hành khách (01 tấm ở vị trí khoang thứ 3 tính từ trước về sau bên hông trái-bên tài và 01 tấm ở vị trí khoang số 4 tính từ trước về sau bên hông trái-bên phụ) có kính thước 2,05m x 1,45m/tấm và Decal phản quang của logo chữ “NGỌC” và “THÔNG” có giá 12.450.000 đồng.

Tang vật thu giữ: Ông Nguyễn Văn Tr người điều khiển xe khách BKS 75B-008.38 đã giao nộp cho Công an gồm: 01 (một) cục gạch lát vỉa hè hình chữ nhật, có kích thước 8,5cm x 6cm x 3cm và 01 (một) cục đá không rõ hình dạng có kích thước dài 10cm, rộng 06cm, chỗ dày nhất 04cm, chỗ mỏng nhất 03cm.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSPS-HS, ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Bị cáo HỒ VĂN Q khai nhận: Chiều ngày 9/3/2023, bị cáo với Hồ Văn Vũ, Hồ Văn Đ, Hồ Văn Đ, Hồ Văn V uống rượu tại nhà Hồ Văn Vũ, sau đó không uống nữa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo và Hồ Văn Vũ qua nhà ông Hồ Văn Trục chơi nhưng không gặp, khi đi về bị cáo rủ Hồ Văn Vũ ném xe thì đồng ý. Đi đến Cổng chào thôn 2, xã Phước Năng, huyện Phước Sơn bên trái đường Hồ Chí Minh, bị cáo lượm 01 cục đá, Hồ Văn Vũ lượm 01 cục đá và đứng tại Cổng chào thôn 2 xã Phước Năng; khi thấy xe khách chạy từ hướng Đà Nẵng-Kom Tum vừa đến thì bị cáo ném đá vào xe trước, sau đó Hồ Văn Vũ cũng dùng đá ném vào xe khách rồi cùng bỏ chạy và ngủ lại tại nhà ông Hồ Văn Tren. Trước khi các bị cáo ném đá vào xe không có ai ở bên phải đường Hồ Chí Minh, các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ; cục đá bị cáo dùng ném xe có hình dạng bị bẹp, to bằng nắm tay người lớn. Bị cáo khẳng định người ném đá vào xe khách làm bể 02 tấm kính vào tối

ngày 9/3/2023 tại khu vực Cổng chào thôn 2, xã Phước Năng chính là bị cáo và HỒ VĂN VŨ, ngoài ra không có ai tham gia; bị cáo đã bồi thường 6.000.000 đồng và HỒ VĂN VŨ bồi thường 6.225.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố không bị đánh đập, không bị ép cung, bị cáo không nhận tội thay cho ai; hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo HỒ VĂN VŨ khai nhận: Lời khai của HỒ VĂN Q là đúng. Chiều ngày 9/3/2023, bị cáo với HỒ VĂN Q, HỒ VĂN V, HỒ VĂN Đ và HỒ VĂN Đ uống rượu tại nhà bị cáo, sau đó không uống nữa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo và HỒ VĂN Q qua nhà ông Hồ Văn Trục chơi nhưng không gặp, trên đường về HỒ VĂN Q rủ ném xe thì bị cáo đồng ý. Đi đến Cổng chào thôn 2 xã Phước Năng bên trái đường Hồ Chí Minh, HỒ VĂN Q lượm 01 cục đá và bị cáo cũng lượm 01 cục đá; trước khi ném đá vào xe không có ai đứng bên phải đường Hồ Chí Minh. Khi thấy xe khách đến thì HỒ VĂN Q ném đá vào xe trước nghe tiếng bể kính thì ngay lúc đó bị cáo dùng tay phải ném cục đá vào xe khách cũng nghe tiếng bể kính rồi cùng bỏ chạy; cục đá bị cáo dùng ném xe to bằng nắm tay người lớn, có hình dạng không đều, các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ. Bị cáo khẳng định người ném đá vào xe khách làm bể 02 tấm kính xe vào tối ngày 9/3/2023 tại khu vực Cổng chào thôn 2, xã Phước Năng, huyện Phước Sơn chính là bị cáo và HỒ VĂN Q, ngoài ra không có ai tham gia; bị cáo đã bồi thường 6.225.000 đồng và HỒ VĂN Q bồi thường 6.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố không bị đánh đập, không bị ép cung, bị cáo không nhận tội thay cho ai; hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Luận tội của Viện kiểm sát: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai nhận tội của các bị cáo HỒ VĂN Q và HỒ VĂN VŨ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, xét thấy: Tối ngày 9/3/2023, sau khi uống rượu xong các bị cáo HỒ VĂN Q và HỒ VĂN VŨ qua nhà ông Hồ Văn Trục chơi nhưng không gặp. Trên đường về bị cáo HỒ VĂN Q rủ bị cáo HỒ VĂN VŨ ném xe thì đồng ý, mỗi bị cáo lượm 01 cục đá tại Cổng chào thôn 2 xã Phước Năng và đứng bên trái đường Hồ Chí Minh. Khi xe ô tô khách “Ngọc Thông 1” BKS 75B-008.38 vừa chạy đến Km 1388 + 500 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 2, xã Phước Năng, huyện Phước Sơn thì bị cáo HỒ VĂN Q dùng tay phải ném đá vào xe khách trước thì bị cáo HỒ VĂN VŨ nghe tiếng bể kính thì ngay lập tức bị cáo HỒ VĂN VŨ dùng tay phải ném đá vào xe khách cũng nghe tiếng bể kính, rồi các bị cáo bỏ chạy và ngủ lại tại nhà ông Hồ Văn Tren. Hậu quả xe khách BKS 75B-008.38 bị bể 02 tấm kính chắn gió khoang số 3 bên trái và số 4 bên phải; nguyên nhân dẫn đến kính số 4 bên phải bị bể là do cục đá các bị cáo ném từ tấm kính số 3 bên trái xuyên qua tấm kính số 4 bên phải. Theo kết luận định giá tài sản thì 02 tấm kính chắn gió khoang số 3 bên trái và số 4 bên phải có giá trị 12.450.000 đồng. Trước khi dùng đá ném xe khách các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên hành

vi của các bị cáo không có tổ chức mà đồng phạm giản đơn. Xét thấy hành vi của các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ dùng đá ném vào xe khách BKS 75B-008.38 vào tối ngày 9/3/2023 đã phạm vào tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân: Các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật hạn chế; đã bồi thường xong thiệt hại về xe ô tô; bị cáo HỒ VĂN Q có ông ngoại là người có công với cách mạng; bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ. Không có tình tiết tăng nặng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ từ: **12 – 15** tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không đề nghị phạt bổ sung.

Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại xe ô tô BKS 75B-008.38 với số tiền 12.225.000đ, còn 225.000 đồng bên bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục đá và 01 (một) cục gạch lát đường vỉa hè (đây không phải là vật chứng của vụ án).

Luận cứ bào chữa cho bị cáo HỒ VĂN Q: Thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn đã truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật hạn chế; gia đình thuộc hộ nghèo, đã bồi thường xong thiệt hại; ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng; bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **6** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Vũ: Thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn đã truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật hạn chế; đã bồi thường xong thiệt hại, bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **6** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ đồng ý với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho mình, ngoài ra các bị cáo không tranh luận gì thêm, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của điều tra viên; của Viện kiểm sát, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Nên các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Các bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi của mình là nếu gây thiệt hại về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Tới ngày 9/3/2023, sau khi uống rượu xong tại nhà bị cáo Hồ Văn Vũ thì bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ qua nhà ông Hồ Văn Trục ở cùng thôn để chơi nhưng không gặp. Trên đường về bị cáo HỒ VĂN Q rủ bị cáo Hồ Văn Vũ ném xe thì đồng ý, tại Cổng chào thôn 2 xã Phước Năng, huyện Phước Sơn mỗi bị cáo lượm 01 cục đá, đứng bên trái đường Hồ Chí Minh. Khi xe ô tô BKS 75B-008.38 vừa chạy đến Km 1388 + 500 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 2 xã Phước Năng, huyện Phước Sơn thì bị cáo HỒ VĂN Q dùng tay phải ném đá vào xe trước thì bị cáo Hồ Văn Vũ nghe tiếng bẻ kính và ngay sau đó bị cáo Hồ Văn Vũ dùng tay phải ném đá vào xe cũng nghe tiếng kính bẻ rồi bỏ chạy. Hậu quả xe ô tô khách BKS 75B-008.38 bị bẻ kính số 3 bên trái và kính số 4 bên phải, nguyên nhân dẫn đến kính số 4 bên phải bị bẻ là do các bị cáo dùng đá

ném từ tấm kính số 3 bên hông trái xuyên qua tấm kính số 4 bên hông phải. Theo kết luận định giá tài sản thì 02 tấm kính chắn gió khoang số 3, số 4 và Decal phản quang của Logo chữ “NGOC” và “THÔNG” có giá 12.450.000 đồng.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản; bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo; luận tội của Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi dùng đá ném vào xe khách BKS 75B-008.38 làm bể 02 tấm kính chắn gió khoang số 3 bên trái, tấm kính số 4 bên phải và Decal phản quang của logo chữ “NGOC” và “THÔNG” vào tối ngày 9/3/2023 tại Km 1388 + 500 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 2 xã Phước Năng, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam của các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Công dân, tổ chức có quyền được có tài sản hợp pháp và được pháp luật bảo vệ, nếu người nào có hành vi xâm phạm trái phép thì sẽ bị pháp luật xử lý. Các bị cáo biết và nhận thức rõ hành vi gây thiệt hại đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng đá ném vào xe ô tô khách BKS 75B-008.38 làm bể tấm kính số 3 bên trái và tấm kính số 4 bên phải, Decal phản quang của logo chữ “NGOC” và “THÔNG” gây thiệt hại 12.450.000 đồng. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên phạm tội không có tổ chức; trong vụ án này bị cáo HỒ VĂN Q là người khởi xướng việc ném đá vào xe khách nên xử phạt bị cáo mức án nặng hơn bị cáo Hồ Văn Vũ. Xét thấy cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Văn Vũ và HỒ VĂN Q chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường xong thiệt hại xe ô tô BKS 75B-008.38; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, khi phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo; bị cáo HỒ VĂN Q có ông ngoại là người có công với cách mạng; bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan

hồng của Nhà nước. Nên chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo áp dụng Điều 36, 91, 100 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt.

[4] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập, là người dưới 18 tuổi. Nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo HỒ VĂN VŨ và HỒ VĂN Q đã bồi thường xong thiệt hại 02 xe ô tô khách BKS 75B-008.38 với số tiền 12.225.000 đồng, còn 225.000 đồng bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục đá không rõ hình dạng dài 10cm, rộng 06cm, dày nhất 04cm, mỏng nhất 03cm và 01 (một) cục gạch lát vỉa hè hình chữ nhật, dài 8,5cm, rộng 06cm, dày (chiều cao) 03cm (đây không phải là vật chứng của vụ án).

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo HỒ VĂN Q và HỒ VĂN VŨ được miễn nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo HỒ VĂN Q và HỒ VĂN VŨ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo:

HỒ VĂN Q: 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

HỒ VĂN VŨ: 7 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Tuyên giao các bị cáo HỒ VĂN Q và HỒ VĂN VŨ cho Ủy ban nhân dân xã Phước Năng, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Nếu trường hợp các bị cáo HỒ VĂN VŨ và HỒ VĂN Q đi khỏi nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục đá không rõ hình dạng dài 10cm, rộng 06cm, dày nhất 04cm, mỏng nhất 03cm và 01 (một) cục gạch lát vỉa hè hình chữ nhật dài

8,5cm, rộng 06cm, dày (chiều cao) 03cm (Đây không phải là vật chứng của vụ án và do không có giá trị sử dụng). Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/6/2023.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo HỒ VĂN Q và Hồ Văn Vũ được miễn nộp.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

-Các cơ quan tiến hành tố tụng

-TAND tỉnh Q.Nam

-VKSND tỉnh Q.Nam

-Sở Tư pháp tỉnh Q.Nam

-Những người tham gia tố tụng

-Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Pho Loong Đếch